

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A LƯỚI
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19/2021/QĐST-HNGĐ

AL, ngày 26 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Quốc H, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn A, xã LĐ, huyện AL, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị đơn: Chị Hồ Thị T, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn A, xã LĐ, huyện AL, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ngân hàng CSXH - Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện AL, chi nhánh Ngân hàng CSXH tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Ông Trương Phan Thụy D – Trợ giúp viên pháp lý; địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước – Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế, là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Lê Thị Thu T và cháu Lê Thị Thu H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Quốc H và chị Hồ Thị T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lê Quốc H và chị Hồ Thị T có 03 con chung tên Lê Hồng Đ, sinh ngày 22/3/2004; cháu Lê Thị Thu T, sinh ngày 18/5/2010 và cháu Lê Thị Thu H, sinh ngày 22/5/2007. Giao cháu Lê Hồng Đ cho anh Lê Quốc H trực

tiếp trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Giao cháu Lê Thị Thu T và cháu Lê Thị Thu H cho chị Hồ Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Không bên nào phải cấp dưỡng cho con mà mình không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Lê Quốc H và chị Hồ Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Ghi nhận thỏa thuận giữa phòng giao dịch ngân hàng CSXH huyện AL với anh Lê Quốc H và chị Hồ Thị T về việc trả tiền vay: Giao cho anh H tiếp tục trả nợ số tiền gốc là: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), kèm theo lãi suất của nó và giao cho chị Thuận tiếp tục trả nợ số tiền gốc là: 12.000.000 đồng, kèm theo lãi suất của nó.

- Về án phí: Anh Lê Quốc H tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là: 300.000đ (Ba trăm nghìn) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/004394 ngày 15/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A Lưới. Hoàn trả lại cho anh Lê Quốc H số tiền chênh lệch tạm ứng án phí ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện A Lưới;
- CC THADS huyện A Lưới;
- UBND xã LĐ, huyện AL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Hồ Văn Nhân